

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 8013 /SXD-HĐXD

Quảng Ngãi, ngày 07 tháng 10 năm 2026

V/v báo cáo kết quả thẩm định điều
chỉnh, bổ sung thiết kế bản vẽ thi
công và dự toán xây dựng công
trình: Sửa chữa khắc phục tuyến
Quốc lộ 24B (Km71+510)

Kính gửi: Giám đốc Sở Xây dựng.

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15;

Căn cứ Luật đầu tư công số 58/2024/QH15; Luật số 90/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu thầu, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật hải quan, Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật đầu tư, Luật đầu tư công, Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; Nghị định số 210/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xây dựng về hợp đồng xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 36/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 27/QĐ-SXD ngày 21/01/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và tương đương thuộc Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 32/2025/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của UBND tỉnh ban hành Quy định về một số nội dung quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 572/QĐ-UBND ngày 06/8/2026 của UBND tỉnh về việc công bố một phần Quy định Quyết định số 32/2025/QĐ-

UBND ngày 15/10/2025, Quyết định số 51/2025/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của UBND tỉnh tiếp tục có hiệu lực;

Căn cứ Quyết định số 1213/QĐ-SXD ngày 05/8/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc phê duyệt dự án Sửa chữa khắc phục tuyến Quốc lộ 24B (Km71+510);

Trên cơ sở đề nghị của Sở Xây dựng (Chủ đầu tư) tại Công văn số 7929/SXD-KHĐT ngày 05/10/2026 về việc thẩm định, trình phê duyệt điều chỉnh dự án Sửa chữa khắc phục tuyến Quốc lộ 24B (Km71+510) đã được phòng Quản lý hoạt động xây dựng thẩm định.

Sau khi xem xét hồ sơ, Sở Xây dựng báo cáo kết quả thẩm định điều chỉnh, bổ sung thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình: Sửa chữa khắc phục tuyến Quốc lộ 24B (Km71+510), như sau:

I. Thông tin chung về dự án: Theo Quyết định số 1213/QĐ-SXD ngày 05/8/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc phê duyệt dự án Sửa chữa khắc phục tuyến Quốc lộ 24B (Km71+510).

II. Hồ sơ trình thẩm định:

1. Văn bản pháp lý:

- Công văn số 7929/SXD-KHĐT ngày 05/10/2026 của Sở Xây dựng về việc thẩm định và trình phê duyệt dự án Sửa chữa khắc phục tuyến Quốc lộ 24B (Km71+510);

- Quyết định số 1213/QĐ-SXD ngày 05/8/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc phê duyệt dự án Sửa chữa khắc phục tuyến Quốc lộ 24B (Km71+510);

- Các văn bản pháp lý liên quan.

2. Hồ sơ tài liệu dự án, khảo sát, thiết kế:

- Hồ sơ khảo sát công trình.

- Hồ sơ dự án được duyệt.

- Tập thuyết minh và bản vẽ TKBVTC và dự toán xây dựng công trình điều chỉnh.

- Các hồ sơ, văn bản pháp lý liên quan.

3. Năng lực hoạt động xây dựng của các tổ chức và năng lực hành nghề hoạt động xây dựng của các cá nhân tham gia thiết kế xây dựng công trình: Đã được thẩm định.

4. Nội dung hồ sơ trình thẩm định: Theo Công văn số 7929/SXD-KHĐT ngày 05/10/2026 của Sở Xây dựng.

III. Nội dung hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán điều chỉnh, bổ sung trình thẩm định:

1. Quy mô đầu tư điều chỉnh, bổ sung:

- Cập nhật giá vật liệu quý III/2026 theo Thông báo giá số 540/TB-SXD ngày 26/9/2026 của Sở Xây dựng, cập nhật giá nhiên liệu theo giá công bố của Petrolimex ngày 17/9/2026.

- Điều chỉnh giảm chiều dài gia cố rọ đá mái taluy âm từ đoạn Km71+419,72 – Km71+488,15 và Km71+535,41 – Km71+543,93 (tổng chiều dài gia cố $L=76,95\text{m}$) thành từ đoạn Km71+425,93 – Km71+488,15 và Km71+535,41 – Km71+539,93 (tổng chiều dài gia cố $L=66,74\text{m}$) cho phù hợp với giá nhiên, vật liệu được cập nhật, không làm vượt tổng mức đầu tư.

- Bổ sung chi phí thí nghiệm kiểm tra cọc khoan nhồi.

2. Giải pháp thiết kế hạng mục điều chỉnh:

Chỉ điều chỉnh giảm khối lượng hạng mục gia cố rọ đá mái taluy âm, giải pháp thiết kế các hạng mục vẫn giữ nguyên theo giải pháp thiết kế được duyệt.

3. Các nội dung khác: Không thay đổi, vẫn giữ nguyên theo Quyết định số 1213/QĐ-SXD ngày 05/8/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng.

IV. Kết quả thẩm định điều chỉnh, bổ sung thiết kế bản vẽ thi công và dự toán:

1. Việc đáp ứng các yêu cầu của nhiệm vụ thiết kế: Phù hợp.

2. Sự phù hợp của thiết kế xây dựng điều chỉnh, bổ sung triển khai sau khi dự án được phê duyệt so với thiết kế bản vẽ thi công tại Báo cáo kinh tế kỹ thuật: Đảm bảo.

3. Sự tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng, quy định của pháp luật về sử dụng vật liệu xây dựng cho công trình: Tuân thủ theo các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn đã được phê duyệt tại Quyết định số 1213/QĐ-SXD ngày 05/8/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng.

4. Đánh giá an toàn chịu lực công trình và bảo đảm an toàn công trình lân cận; đánh giá giải pháp thiết kế về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn; sự hợp lý của việc lựa chọn dây chuyền và thiết bị công nghệ đối với thiết kế công trình có yêu cầu về công nghệ: Hồ sơ điều chỉnh, bổ sung thiết kế bản vẽ thi công xây dựng công trình chỉ điều chỉnh một số hạng mục nhỏ, đảm bảo an toàn chịu lực công trình và công trình lân cận; Công trình không yêu cầu về công nghệ.

5. Sự phù hợp giữa khối lượng chủ yếu của dự toán với khối lượng thiết kế; sự phù hợp của giá trị dự toán xây dựng công trình với giá trị tổng mức đầu tư xây dựng: Dự toán xây dựng công trình phù hợp với khối lượng thiết kế, dự toán điều chỉnh, bổ sung và không làm thay đổi giá trị tổng mức đầu tư xây dựng.

a) Sự đầy đủ của hồ sơ dự toán xây dựng công trình thẩm định; kiểm tra kết quả thẩm tra dự toán xây dựng của tổ chức tư vấn: Hồ sơ dự toán xây dựng điều chỉnh đầy đủ và phù hợp theo quy định.

b) Sự phù hợp của việc xác định khối lượng chủ yếu của công tác xây dựng, chủng loại và số lượng thiết bị tính toán trong dự toán xây dựng công trình so với khối lượng thiết kế: Phù hợp.

c) Xác định giá trị dự toán xây dựng công trình theo quy định phù hợp với giá trị tổng mức đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng, tiêu chuẩn, quy chuẩn, chỉ dẫn kỹ thuật, biện pháp thi công xây dựng định hướng, công nghệ sử dụng cho dự án, tiến độ thi công công trình và mặt bằng giá thị trường:

- Các khoản mục chi phí, định mức dự toán, đơn giá nhân công, ca máy tuân thủ theo dự toán được duyệt tại Quyết định số 1213/QĐ-SXD ngày 05/8/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng; giá vật liệu cập nhật theo giá quý III/2026 theo Thông báo giá số 540/TB-SXD ngày 26/9/2026 của Sở Xây dựng, cập nhật giá nhiên liệu theo giá công bố của Petrolimex ngày 17/9/2026.

- Đối với hạng mục bổ sung thí nghiệm kiểm tra cọc khoan nhồi:

+ Khối lượng các công việc thí nghiệm tuân theo Tiêu chuẩn TCVN 9396:2012 Cọc khoan nhồi – xác định tính đồng nhất của bê tông – phương pháp xung siêu âm; TCVN 11321:2016 Cọc – phương pháp thử động biến dạng lớn.

+ Định mức dự toán, cước vận chuyển theo quy định tại Thông tư số 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng; Thông tư số 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật;

+ Đơn giá nhân công, giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng xây dựng theo Thông tư số 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật; Công văn số 4895/SXD-KTVL ngày 01/7/2026 của Sở Xây dựng về việc ban hành chuyển đổi giá nhân công xây dựng và hướng dẫn xác định giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng theo Thông tư số 37/2026/TT-BXD trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

+ Thuế giá trị gia tăng theo Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng; Nghị định số 174/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ;

- Xác định giá trị dự toán xây dựng công trình sau thẩm định:

+ Dự toán xây dựng công trình điều chỉnh:

Đơn vị: Đồng

Hạng mục	Dự toán đã duyệt	Dự toán điều chỉnh, bổ sung	Dự toán xây dựng sau điều chỉnh
	(1)	(3)	(4)=(2)+(3)
Chi phí xây dựng	8.287.178.000	8.355.264.000	+68.086.000
Chi phí QLDA	232.041.000	233.947.000	+1.906.000
Chi phí TVĐTXD	733.916.000	836.024.000	+102.108.000
Chi phí khác	119.416.000	119.657.000	+241.000
Chi phí dự phòng	427.449.000	255.108.000	-172.341.000
Tổng cộng	9.800.000.000	9.800.000.000	0

6. Việc đáp ứng điều kiện năng lực của các chủ thể thực hiện khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng và dự toán xây dựng theo quy định: Phù hợp.

V. Kết luận và kiến nghị:

1. Kết luận: Hồ sơ điều chỉnh, bổ sung thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình: Sửa chữa khắc phục tuyến Quốc lộ 24B (Km71+510) đủ điều kiện để trình phê duyệt và triển khai các bước tiếp theo.

2. Kiến nghị: Trong quá trình thi công, nếu tư vấn giám sát phát hiện những sai khác giữa thực tế và hồ sơ thiết kế phải báo với Chủ đầu tư để có biện pháp xử lý kịp thời.

Sở Xây dựng báo cáo Kết quả thẩm định như trên, kính đề nghị Giám đốc Sở Xây dựng xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng: KH-ĐT; QLKCHTXD;
- Lưu: VT, QLHĐXD (thau).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



an Trung Tín